BỘ CÔNG THƯƠNG

BỘ CÔNG THƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 17/2019/TT-BCT	*Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2019*

THÔNG TƯ

Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành, liên tịch ban hành

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành, liên tịch ban hành.

Điều 1. Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật

Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành, liên tịch ban hành sau đây:

1. Lĩnh vực Quản lý thị trường

a) Quyết định số 1070/QĐ-TM-QLTT ngày 15 tháng 9 năm 1999 của Bộ trưởng Bộ Thương mại ban hành Sổ nhật ký theo dõi hoạt động kiểm tra kiểm soát của lực lượng Quản lý thị trường;

b) Quyết định số 441/2002/QĐ-BTM ngày 16 tháng 4 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Thương mại ban hành Quy định về sử dụng cờ hiệu Quản lý thị trường dừng phương tiện giao thông chở hàng lậu tại thị xã, huyện biên giới;

c) Quyết định số 50/2008/QĐ-BCT ngày 30 tháng 12 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Tiêu chuẩn Chi cục trưởng, Đội trưởng Đội Quản lý thị trường;

d) Thông tư số 34/2014/TT-BCT ngày 15 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về công tác phối hợp giữa cơ quan Quản lý thị trường các cấp trong hoạt động kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính;

đ) Thông tư liên tịch số 34/2015/TTLT-BCT-BNV ngày 27 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý thị trường và Đội Quản lý thị trường ở địa phương.

2. Lĩnh vực Công Thương địa phương

a) Thông tư số 31/2012/TTLT-BCT-BKHĐT ngày 10 tháng 10 năm 2012 của liên Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn xử lý cụm công nghiệp hình thành trước khi Quy chế quản lý cụm công nghiệp ban hành theo Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19 tháng 8 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ có hiệu lực;

b) Thông tư số 17/2016/TT-BCT ngày 30 tháng 8 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung Điều 10 Thông tư liên tịch số 31/2012/TTLT-BCT-BKHĐT ngày 10 tháng 10 năm 2012 hướng dẫn xử lý cụm công nghiệp hình thành trước khi Quy chế quản lý cụm công nghiệp ban hành theo Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19 tháng 8 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ có hiệu lực.

3. Lĩnh vực xúc tiến thương mại

Thông tư liên tịch số 07/2007/TTLT-BTM-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2007 của Bộ Thương mại và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều về khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại quy định tại Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.

4. Lĩnh vực điện lực

Quyết định số 02/2007/QĐ-BCN ngày 09 tháng 01 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp ban hành yêu cầu kỹ thuật trang thiết bị đo đếm điện năng đối với các nhà máy điện.

5. Lĩnh vực sở giao dịch hàng hóa

Thông tư số 03/2009/TT-BCT ngày 10 tháng 02 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp phép thành lập và quy định chế độ báo cáo của Sở Giao dịch hàng hóa theo quy định tại Nghị định số 158/2006/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở Giao dịch hàng hóa.

6. Lĩnh vực kinh doanh khí

a) Thông tư số 11/2010/TT-BCT ngày 29 tháng 3 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Quy chế đại lý kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng;

b) Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về kinh doanh khí.

7. Lĩnh vực xuất nhập khẩu

a) Thông tư liên tịch số 03/2006/TTLT-BTM-BGTVT-BTC ngày 31 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Thương mại, Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc nhập khẩu ô tô chở người dưới 16 chỗ ngồi đã qua sử dụng theo Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ;

b) Thông tư liên tịch số 25/2010/TTLT-BCT-BGTVT-BTC ngày 14 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc nhập khẩu ô tô chở người dưới 16 chỗ ngồi, loại mới (chưa qua sử dụng).

8. Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh ô tô, xe máy

a) Quyết định số 24/2002/QĐ-BCN ngày 17 tháng 6 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp ban hành quy định về tiêu chuẩn của doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp xe hai bánh gắn máy;

b) Quyết định số 115/2004/QĐ-BCN ngày 27 tháng 10 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp ban hành Quy định về tiêu chuẩn của doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô;

c) Thông tư số 12/2011/TT-BCT ngày 30 tháng 3 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều quy định về thủ tục hành chính tại Quyết định số 24/2002/QĐ-BCN ngày 17 tháng 6 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về việc ban hành quy định về tiêu chuẩn của doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp xe hai bánh gắn máy.

9. Lĩnh vực tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật

a) Thông tư số 06/2008/TT-BCT ngày 19 tháng 5 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn trình tự, thủ tục công bố sản phẩm phù hợp quy chuẩn, kiểm tra nhà nước và quản lý chất lượng vật liệu nổ công nghiệp;

b) Quyết định số 36/2006/QĐ-BCN ngày 16 tháng 10 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp ban hành Quy chế quản lý kỹ thuật an toàn về nạp khí dầu mỏ hóa lỏng vào chai;

c) Quyết định số 28/2006/QĐ-BCN ngày 16 tháng 8 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp ban hành Quy chế quản lý kỹ thuật an toàn về giao nhận, vận chuyển khí dầu mỏ hóa lỏng bằng bồn chứa;

d) Quyết định số 136/2004/QĐ-BCN ngày 19 tháng 11 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp ban hành Danh mục các máy, thiết bị, hóa chất độc hại có yêu cầu an toàn đặc thù chuyên ngành công nghiệp và quy chế quản lý kỹ thuật an toàn đối với các máy, thiết bị hóa chất độc hại có yêu cầu an toàn đặc thù chuyên ngành công nghiệp.

10. Lĩnh vực an toàn thực phẩm

Thông tư số 57/2015/TT-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

11. Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh rượu

Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 về sản xuất, kinh doanh rượu.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2019.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Công Thương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

BỘ TRƯỞNG

Trần Tuấn Anh